



Philips Brilliance
Màn hình LCD với
SmartImage

S-line 43 cm (17")
Định dạng 5:4

17S1SB

Có màn hình thu gọn để tăng cường năng suất

Với các tính năng như SmartImage, SmartContrast, SmartControl và TrueVision, màn hình dùng trong kinh doanh 17S1 tiết kiệm năng lượng sẽ tăng cường năng suất của bạn

Hiệu suất màn hình vượt trội

- SmartImage: Trải nghiệm hiển thị thân thiện với người dùng đã tối ưu hóa
- SmartContrast: Cho chi tiết đen sẫm đáng kinh ngạc
- TrueVision: Hiệu suất màn hình chất lượng phòng thí nghiệm

Giải pháp bền vững thân thiện với môi trường

- Vật liệu thân thiện với môi trường đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế
- EPEAT Bạc đảm bảo tác động thấp đến môi trường
- Energy Star cho sử dụng năng lượng hiệu quả và tiêu thụ điện thấp

Vô cùng thuận tiện

- Đầu vào kép nhận cả hai tín hiệu VGA tương tự và DVI số
- Nghiêng màn hình theo góc nhìn lý tưởng, theo cá nhân bạn
- Điều chỉnh hiệu suất màn hình dễ dàng với SmartControl II
- Sắp xếp dây cáp, giúp làm giảm tình trạng lộn xộn, mang đến không gian làm việc gọn gàng

PHILIPS

Những nét chính

Đầu vào kép



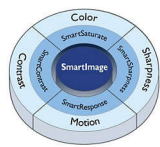
VGA connector



DVI connector

Đầu vào kép cung cấp các đầu kết nối để nhận đầu vào cho cả hai loại tín hiệu VGA tương tự và DVI số.

SmartImage



With SmartImage

Without SmartImage

SmartImage là công nghệ độc quyền tiên tiến của Philips, phân tích nội dung hiển thị trên màn hình và mang lại cho bạn hiệu suất hiển thị tối ưu. Giao diện thân thiện với người dùng này cho phép bạn chọn nhiều chế độ như Office (Văn Phòng), Image (Hình Ảnh), Entertainment (Giải Trí), Economy (Tiết Kiệm), v.v. để phù hợp với ứng dụng đang sử dụng. Dựa trên sự lựa chọn đó, SmartImage tối ưu một cách tích cực độ tương phản, độ bão hòa màu và độ sắc nét của hình ảnh và video, để cho hiệu quả hiển thị tốt bậc. Tùy chọn chế độ Economy (Tiết Kiệm) cung cấp cho bạn tiết kiệm nhiều nguồn điện. Tất cả trong thời gian thực với việc nhấn một nút!

SmartControl II

SmartControl II là phần mềm trên màn hình với giao diện đồ họa trên màn hình để sử dụng, hướng dẫn bạn tinh chỉnh độ phân giải, hiệu chỉnh màu và các cài đặt hiển thị khác bao gồm độ sáng, độ tương phản, xung đồng hồ và pha,

vị trí, RGB, điểm trắng và - ở các kiểu có loa tích hợp - điều chỉnh âm lượng.

TrueVision



TrueVision On



TrueVision Off

TrueVision là công nghệ thuật toán và kiểm tra hàng đầu trong ngành và sở hữu riêng của Philips để điều chỉnh và tinh chỉnh màn hình, một quy trình mở rộng đảm bảo hiệu suất màn hình tuyệt đối tuân thủ với tiêu chuẩn có mức độ chặt chẽ cao hơn bốn lần có với yêu cầu của Microsoft's Vista cho từng màn hình và mọi màn hình rời khỏi nhà máy - chứ không chỉ đánh giá một vài sản phẩm mẫu. Chỉ Philips mới thực hiện toàn bộ công việc này để mang đến mức độ chính xác màu và chất lượng hiển thị trên mọi màn hình mới.

Độ nghiêng có thể điều chỉnh

Độ nghiêng có thể điều chỉnh là di chuyển về phía sau hoặc phía trước của màn hình trên để có được vị trí tùy biến cho góc nhìn lý tưởng và thoải mái hơn cho những người dành nhiều giờ đồng hồ làm việc trước máy tính.

Quản lý cáp



Quản lý cáp là một thiết kế tiện lợi giúp duy trì không gian làm việc gọn gàng bằng cách tổ chức dây cáp và dây điện để vận hành thiết bị màn hình.

EPEAT Bạc

Màn hình đạt chứng chỉ EPEAT Silver của Philips đảm bảo sự bảo vệ sức khỏe con người và môi trường, và có hiệu suất sử dụng năng lượng cao, đảm bảo phát thải thấp các loại khí nhà kính làm biến đổi khí hậu. Chương trình EPEAT giúp những người mua hàng đánh giá, so sánh và lựa chọn Màn hình dựa trên 51 tiêu chí môi trường được US EPA hỗ trợ. EPEAT Silver chỉ hợp lệ tại nơi Philips đăng ký sản phẩm. Vui lòng truy cập www.epeat.net để biết trạng thái đăng ký tại quốc gia của bạn.

Vật liệu thân thiện với môi trường

"Philips cam kết sử dụng vật liệu bền vững, thân thiện với môi trường cho toàn bộ dòng sản phẩm màn hình của công ty. Tất cả các bộ phận bằng nhựa ở phần thân, bộ phận khung bằng thép và vật liệu đóng gói đều sử dụng vật liệu tái chế 100%. Trong một số kiểu sản phẩm nhất định chúng tôi sử dụng lên đến 65% nhựa tái chế sau sử dụng. Sự tuân thủ chặt chẽ tiêu chuẩn RoHS đảm bảo sự giảm đáng kể hoặc loại bỏ các chất độc hại như chì. Hàm lượng thủy ngân trong màn hình có đèn nền CCFL đã được giảm đáng kể và được loại bỏ hoàn toàn trong màn hình đèn nền LED. Vui lòng truy cập Philips tại <http://www.asimpleswitch.com/global/> để tìm hiểu thêm.

Energy Star 5.0

Energy Star là chương trình sử dụng năng lượng hiệu quả do US EPA tài trợ và cũng được chấp nhận bởi nhiều quốc gia khác. Chứng chỉ Energy Star đảm bảo rằng bạn đang mua sản phẩm đáp ứng các tiêu chuẩn sử dụng năng lượng hiệu quả mới nhất, hoạt động với hiệu quả năng lượng tối đa tại tất cả các mức độ hoạt động. Màn hình mới của Philips được cấp chứng chỉ cho các đặc tả Energy Star 5.0 và đáp ứng hoặc vượt tiêu chuẩn. Ví dụ, ở chế độ nghỉ Energy Star 5.0 yêu cầu tiêu thụ điện dưới 1 watt, nhưng màn hình Philips tiêu thụ dưới 0,5 watt. Bạn có thể biết thêm chi tiết tại www.energystar.gov



Các thông số

Khả năng kết nối

- Đầu vào tín hiệu: VGA (Analog), DVI-D (kỹ thuật số, HDCP)
- Đầu vào đồng bộ: Đồng bộ riêng rẽ, Đồng bộ khi bật xanh

Hình ảnh/Hiển thị

- Kích thước bảng: 17 inch/43 cm
- Tỉ lệ kích thước: 5:4
- Loại bảng LCD: TFT-LCD
- Bước điểm ảnh: 0,264 x 0,264 mm
- Độ phân giải tốt nhất: 1280 x 1024 @ 60Hz
- Độ sáng: 250 cd/m²
- Số màu màn hình: 16,7 triệu
- SmartContrast: 25000:1
- Thời gian phản hồi (thông thường): 5 ms
- Góc nhìn: 176° (Ngang) / 170° (Dọc), @ C/R > 5
- Nâng cao hình ảnh: SmartImage
- Tần số quét: 30 - 83 kHz (Ngang) / 56 - 75 Hz (Dọc)
- sRGB

Tiện lợi

- Tương thích "cắm vào và hoạt động": DDC/CI, Mac OS X, Windows 7/Vista/XP/2000/98, sRGB
- Tiện lợi cho người dùng: SmartImage, Độ sáng, Menu, Đầu vào, Tự động, Bật/tắt nguồn
- Ngôn ngữ OSD: Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Đức, Tiếng Tây Ban Nha, Tiếng Ý, Tiếng Nga, Tiếng Trung giản thể, Tiếng Bồ Đào Nha
- Tiện lợi khác: Gắn VESA (100x100 mm), Khóa Kensington

Chân đế

- Nghiêng: -5/20 độ

Công suất

- Chế độ tiết kiệm: $14,6\text{ W}$
- Nguồn điện: Cài sẵn, AC 100-240 V, 50/60 Hz

- Chế độ tắt: $0,5\text{ W}$
- Chế độ bật: $15,3\text{ W}$ (phương pháp kiểm tra EnergyStar 5.0)
- Chế độ chờ: $0,8\text{ W}$
- Chỉ báo đèn LED nguồn: Vận hành - Trắng, Chế độ chờ - Trắng (nhấp nháy)

Kích thước

- Sản phẩm với chân đế (mm): 389 x 367 x 179 mm
- Đóng gói, tính theo mm (Rộng x Cao x Sâu): 450 x 423 x 149 mm
- Sản phẩm không kèm chân đế (mm): 322 x 367 x 60 mm

Trọng lượng

- Sản phẩm với bao bì (kg): 4,66 kg
- Sản phẩm kèm chân đế (kg): 3,45 kg
- Sản phẩm không kèm chân đế (kg): 3,13 kg

Điều kiện vận hành

- Phạm vi nhiệt độ (vận hành): 0°C đến 40°C °C
- MTBF: 50.000 giờ
- Độ ẩm tương đối: 20%-80 %
- Phạm vi nhiệt độ (bảo quản): -20°C đến 60°C °C

Tính bền vững

- Môi trường và năng lượng: EPEAT Bạc, RoHS, EnergyStar 5.0
- Vật liệu đóng gói có thể tái chế: 100 %

Tuân thủ quy định và tiêu chuẩn

- Chứng nhận tuân thủ quy định: BSMI, Dấu CE, FCC, Lớp B, GOST, SEMKO, TCO '03, TUV Ergo, TUV/GS, UL/cUL

Tủ

- Màu sắc: Đen
- Bề mặt: Chất liệu



Ngày phát hành
2024-03-28

Phiên bản: 9.0.6

EAN: 87 12581 48680 8

© 2024 Tập đoàn Koninklijke Philips N.V.
Bản quyền đã được bảo hộ.

Các thông số có thể thay đổi mà không cần thông báo.
Các nhãn hiệu thuộc sở hữu của tập đoàn Koninklijke Philips N.V. hoặc của các chủ sở hữu tương ứng.

www.philips.com